TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ K** **TỈNH K**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số:296/2019/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 07 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 488/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*
- Anh Lê Hồng S, sinh năm 1972;
- Chị Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm 1974.

Cùng trú tại: 320 Duy T, phường Duy T, thành phố K, tỉnh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Hồng S và chị Nguyễn Thị Lệ T thỏa thuận- Thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Không có con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lê Hồng S chịu 300.000*(Ba trăm nghìn)* đồng lệ phí yêu cầu thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Hồng S và chị Nguyễn Thị Lệ T thỏa thuận- Thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có con chung.
- Về tài sản chung và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Căn cứ khoản 3 Điều 144; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 35; Điều 36 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ñy ban thường vụ Quốc hội.

Anh Lê Hồng S chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng lệ phí công nhận thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001923 ngày 02-10-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K. Anh S đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- VKSND Tp K;
- Tòa án nhân dân tỉnh K;
- T.H.A Tp K;
- UBND phường D, Tp K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

LÝ TRỌNG NGUYÊN